T011 BD 2 (06) 158-Đại Thừa Đại Bi Phân Đà Lợi-Q6-P19-Cảm Ứng

Đại Tạng Kinh (Linh Sơn Pháp Bảo)

KINH ĐẠI THỪA ĐẠI BI PHÂN-ĐÀ-LỢI QUYỂN 6 Phẩm 19: CẢM ỨNG Này thiện nam tử, khi đại chúng Trời, Rồng, Càn-thát-bà cùng người đời tất cả đều gieo năm vóc đảnh lễ nơi chân Đại sư Hải Tế, chắp tay đọc những bài kệ khen ngợi xong, thì Bà-la-môn Hải Tế đối trước Đức Bảo Tạng Như Lai, gối phải quỳ xuống đất, tức thì đại địa chấn động đủ sáu cách. Tất cả thế giới trong mười phương nhiều như số vi trần trong một cõi Phật cũng chấn động đủ sáu cách. Lại hiện ra hào quang tỏa sáng rực rỡ, khắp thế gian cùng mưa xuống các loài hoa như hoa Mạn-đà-la, hoa Ma-ha mạn-đà-la và có vô lượng ánh sáng chiếu khắp. Trong vô số thế giới nhiều như số vi trần nơi một cõi Phật khắp mười phương có các Đức Phật, Thế Tôn hiện trụ thế tại cõi Phật thanh tịnh và không thanh tịnh, vì chúng sinh thuyết pháp; có các vị Đại Bồ-tát an tọa nghe pháp thấy đại địa chấn động sáu cách, ánh sáng tỏa chiếu, mưa vô số hoa nên đã hỏi các vị Phật Thế Tôn: –Do nhân duyên gì mà đại địa chấn động sáu cách, trời tuôn mưa hoa, ánh sáng tỏa chiếu? Bấy giờ ở phương Đông cách cõi Phật này hơn một hằng hà sa số cõi Phật, có thế giới tên là Bảo Tập, Đức Phật hiệu là Bảo Nguyệt, gồm đủ mười tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri cho đến Phật-Thế Tôn, hiện trụ thế thuyết giảng thuần một giáo pháp Đại thừa, vây quanh Ngài là vô lượng a- tăng-kỳ chúng Bồ-tát để nghe pháp, có hai vị Đại Bồ-tát, một tên là Bảo Thắng, vị thứ hai tên là Nguyệt Thắng thấy các hiện tượng trên nên hướng về đức Bảo Nguyệt Như Lai, chắp tay cung kính thưa: –Thưa Đức Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà đại địa chấn động, ánh sáng tỏa chiếu và trời mưa vô số hoa? Đức Bảo Nguyệt Như Lai nói với hai vị Bồ-tát: –Này thiện nam tử, ở phương Tây cách cõi Phật này hơn một hằng hà sa số thế giới, có cõi Phật tên là San-đề-lam, Đức Phật ở đó tên là Bảo Tạng gồm đủ mười tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri cho đến Phật, Thế Tôn, hiện trụ thế, thọ ký cho hàng ức Bồ-tát đạo quả Chánh đẳng Chánh giác Vô thượng, giảng nói các quốc độ về việc phát nguyện chọn các cõi Phật trang nghiêm chỉ dạy về những cảnh giới Tam-muội, các định nói về Đà-la-ni môn. Nơi chúng hội ấy có vị Đại Bồ-tát Đại Bi đã lập nguyện đầy đủ, Đức Phật đã thọ ký đạo quả Bồ-đề Vô thượng cho Đại Bồ-tát đó nên đã thị hiện rõ nguyện như thế, nhờ đấy khiến cho hàng ức chúng sinh lập nguyện Bồ-tát, chọn lấy cõi Phật trang nghiêm để hóa độ muôn loài. Đối với vị Bồ-tát đầy đủ đại bi ấy, đại chúng ở đó không ai có thể sánh kịp. Vị này đã chọn thế giới có đủ năm thứ ô trược xấu ác, tạp loạn, đầy những phiền não, chúng sinh tạo

nghiệp vô gián... tích tập các căn nghiệp bất thiện, tâm ý luôn bị thiêu đốt... để mà nhiếp phục hóa độ. Đại chúng Trời, Rồng, Càn-thát-bà, A-tu-la, Người... cúng dường Đức Bảo Tạng Như Lai xong, đều hết lòng cúng dường vị Bồ-tát gồm đủ đại bi. Họ gieo năm vóc, cung kính đảnh lễ xong, chắp tay dùng nhiều bài kệ thâm diệu để khen ngợi. Vị Đại Bồ-tát đó an tọa trước Đức Như Lai để lãnh hội sự thọ ký. Lúc này, ở trước Phật Bồ-tát Đại Bi bèn quỳ gối bên phải xuống đất xin Phật thọ ký, Đức Phật liền mỉm cười khiến cho vô số thế giới nhiều như số vi trần nơi một cõi Phật khắp mười phương chấn

động đủ sáu cách, trời tuôn mưa hoa, ánh sáng hiện ra tỏa chiếu. Vì để thức tỉnh cho tất cả các Đại Bồ-tát nơi cõi Phật đó, vì để hiện bày các hạnh nguyện của Bồ-tát gồm đủ đại bi, vì để tập hợp các vị Đại Bồ-tát trong các thế giới nhiều như số vi trần nơi mười phương cõi Phật, vì để thuyết giảng pháp môn Vô úy trong hạnh nguyện của Đại Bồ-tát..., nên Đức Như Lai đã thị hiện thần thông như vậy. Này thiện nam tử, hai vị Bồ-tát Bảo Thắng, Nguyệt Thắng nghe xong bèn hỏi Đức Bảo Tạng Như Lai: –Thưa Đức Thế Tôn, vị Đại Bồ-tát Đại Bi đó, từ khi phát tâm đến nay trải qua thời gian bao lâu và tu tập hạnh Bồ-tát như thế nào để có thể chọn lấy cõi đời đủ năm thứ ô trược xấu ác, phiền não sâu dày, chúng sinh tạo nghiệp vô gián cho đến tích tập các căn bất thiện, tâm ý luôn bị thiêu đốt để mà nhiếp phục, hóa độ? Đức Bảo Tạng Như Lai bảo: –Này thiện nam tử, vị Bồ-tát Đại Bi kia vừa mới phát tâm cầu đạo quả Chánh đẳng Chánh giác Vô thượng. Thiện nam tử, các ông có thể đến cõi Phật San-đề-lam để chiêm ngưỡng, cung kính lễ bái cúng dường Đức Bảo Tạng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, nghe thuyết giảng về pháp môn Vô úy, Tam- muội, Đà-la-ni, gặp Bồ-tát Đại Bi và đem lời thăm hỏi của ta đến với vị Bồ-tát ấy: –Này bậc Đại trượng phu, Đức Bảo Nguyệt Như Lai có lời thăm hỏi, dùng hoa Nguyệt lạc Vô Cấu để ngài làm tin. Lại khen ngợi Bồ-tát Đại Bi: –Hay thay! Bậc Đại trượng phu, bước đầu phát tâm đã có thể thành tựu đại bi như vậy, nên đã có vô lượng tiếng khen về ông khắp mười phương cõi Phật trong các thế giới nhiều như vi trần, với lời nói: Bồ-tát Đại Bi kia mới phát tâm mà đã thành tựu như thế, cho nên ta khen ngợi ông: “Hay thay”. Lại nữa này bậc Đại trượng phu, vì ông đã vì các vị Bồ-tát đời vị lai có đầy đủ đại bi nên đã giảng nói đại bi, không đoạn tuyệt nguyện thiện, dựng ngọn cờ pháp, vậy nên ông được khen “Hay thay”. Lại nữa này bậc Đại trượng phu, tiếng khen về ông còn vang tận đến đời vị lai, trải qua vô số a-tăng-kỳ kiếp nhiều như vi trần, trong một cõi Phật khắp mười phương, ông lại khuyến hóa hàng vạn ức na-do-tha trăm ngàn chúng sinh đến với đạo Giác ngộ Vô thượng, an trụ trong đó đạt bậc Bất thoái chuyển hoặc nguyện nhận lấy cõi Phật trang nghiêm để hóa độ chúng sinh, hoặc sẽ được thọ ký, đó là ông đã khuyến hóa đạo Bồ-đề cho họ. Tất cả những chúng sinh như vậy về sau, trải qua số a-tăng-kỳ kiếp nhiều như vi trần, ở cõi Phật này hay

trong các thế giới khác khắp mười phương cõi Phật nhiều như vi trần, đều thành tựu đạo quả Bồ-đề, chuyển xe chánh pháp, họ sẽ ca tụng, tán dương Bồ- tát Đại Bi, cho nên dùng các pháp khen ngợi này để tán thán ông: “Hay thay! Hay thay!”. Bấy giờ chín mươi hai ức Bồ-tát đồng thanh bạch Phật: –Thưa Đức Thế Tôn, chúng con muốn đến cõi Phật San-đề-lam để chiêm ngưỡng, cung kính, cúng dường, lễ bái, thân cận Đức Bảo Tạng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri và gặp vị Đại trượng phu kia, đem ba việc tán thán “Hay thay” của Đức Như Lai và hoa Nguyệt lạc vô cấu đến trao cho vị Bồ-tát ấy. Đức Bảo Nguyệt Như Lai bảo: –Đúng vậy! Các thiện nam tử, nay chính là lúc các ông nên đến thế giới của Đức Bảo Tạng Như Lai kia để nghe thuyết giảng về pháp môn Vô úy, Tam-muội, Đà-la-ni, hạnh nguyện độ sinh. Khi ấy, Đại Bồ-tát Bảo Thắng và Nguyệt Thắng từ chỗ Đức Bảo Nguyệt Như Lai nhận lấy hoa Nguyệt lạc vô cấu, cùng với chín mươi hai ức Bồ-tát rời khỏi thế giới Bảo tập. Nhanh như ánh chớp, các Bồ-tát ấy đã biến mất khỏi thế giới Bảo tập và hiện ra nơi vườn Diêm-bà-la ở cõi Phật San-đề-lam, đến

chỗ Đức Bảo Tạng Như Lai, chí tâm đảnh lễ nơi chân Đức Thế Tôn đem các thứ thần thông diệu dụng của Bồ-tát đã đạt được cúng dường xong, thấy Bà-la-môn Hải Tế đang ở trước Đức Bảo Tạng Như Lai được tất cả đại chúng chắp tay xưng tụng tán thán. Các Bồ-tát thấy thế liền suy nghĩ: "Đây chính là Bồ-tát Đại Bi mà Đức Bảo Nguyệt Như Lai đã dặn trao hoa Nguyệt lạc vô cấu này...". Hai vị Đại Bồ-tát ở trước Đức Thế Tôn hướng về phía Bà-la-môn Hải Tế lấy hoa dâng lên và thưa, nói như thế này: –Thưa bậc Đại trượng phu, Đức Bảo Nguyệt Như Lai ở thế giới Bảo tập trao hoa Nguyệt lạc vô cấu này cho ngài làm tin và ba pháp tán thán... như trước đã nói... (nói lược). Như vậy, nơi vô lượng a-tăng-kỳ thế giới chư Phật ở phương Đông cũng sai vô số Đại Bồ-tát đi đến cõi Phật San-đề-lam, trao cho Bà-la-môn Hải Tế hoa Nguyệt lạc vô cấu và các pháp tán thán như trước đã nói. Thiện nam tử, bấy giờ ở phương Nam cách cõi Phật này hơn chín mươi bảy ức na-do-tha trăm ngàn cõi Phật, có thế giới tên là Bảo long sư tử hống, Đức Phật ở đó hiệu là Sư Tử Phấn Tấn Thắng Tự Tại Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri hiện trụ thế, vì các Đại Bồ-tát thuyết giảng thuần một giáo pháp Đại thừa. Trong chúng Bồ-tát đó có hai Đại Bồ-tát, một tên là Trí Kim Cang Thắng, vị thứ hai tên là Sư Tử Kim Cang Thắng, cả hai cùng hỏi Đức Sư Tử Phấn Tấn Thắng Tự Tại Vương Như Lai: –Thưa Đức Thế Tôn, do nhân duyên gì mà đại địa chấn động đủ sáu cách, ánh sáng tỏa chiếu và trời tuôn mưa hoa?... như trước đã nói (nói lược). Có vô lượng a-tăng-kỳ ức na-do-tha trăm ngàn Bồ-tát trong vô lượng a-tăng-kỳ cõi Phật ở phương Nam đi đến cõi Phật San-đề-lam... như trước đã nói. Lúc ấy, ở phương Tây cách cõi Phật này hơn tám mươi chín ức na-do-tha trăm ngàn cõi Phật, có thế giới tên là Thượng thắng, Đức Phật ở đó hiệu là Hàng Phục Căn Quảng Trường Minh Như Lai, hiện trụ thế vì bốn chúng đệ tử thuyết giảng giáo pháp Ba thừa. Trong đại chúng ở đây có hai vị Đại Bồ-tát,

một tên là Hiền Hiển Minh, một tên là Sư Tử Phấn Tấn Thân, cả hai vị đều hỏi Đức Hàng Phục Căn Quảng Trường Minh Như Lai về ý nghĩa của các hiện tượng kia: –Thưa Đức Thế Tôn, do nhân duyên gì mà đại địa chấn động đủ sáu cách, ánh sáng tỏa chiếu và trời tuôn mưa nhiều?... (như trước đã nói). Bấy giờ, ở phương Bắc, cách cõi Phật này chín mươi ức na-do-tha trăm ngàn cõi Phật, có thế giới tên là Tử ma, Đức Phật ở đó hiệu là Thế Tự Tại Vương gồm đủ mười tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, cho đến Phật Thế Tôn đang vì các Đại Bồ-tát cầu pháp Đại thừa mà thuyết giảng thuần một giáo pháp Ma-ha-diễn. Trong đại chúng này có hai vị Đại Bồ-tát, một tên là Bất Động Xứ, một tên là Tuệ Tài, cả hai cùng hỏi Đức Thế Tự Tại Vương Như Lai: –Thưa Đức Thế Tôn, do nhân duyên gì mà đại địa chấn động đủ sáu cách, hào quang chiếu sáng và trời mưa vô số các thứ hoa?... (như trước đã nói). Lúc ấy, ở phương dưới, cách cõi Phật này hơn chín mươi tám na-do-tha trăm ngàn cõi Phật, có thế giới tên là Vô ám minh, Đức Phật ở đó hiệu là Vô Úy Cận Xứ Âm Như Lai, hiện trụ thế vì bốn chúng đệ tử thuyết giảng giáo pháp Ba thừa. Trong cõi Phật này có hai vị Đại Bồ-tát, một tên là Nhuận Tật Hiển Minh, một tên là Không Tật Hiển Minh... (như trước đã nói). Lúc ấy, ở phương trên, cách cõi Phật này hơn hai trăm ngàn cõi Phật, có thế giới tên là Đẳng hoa, Đức Phật ở đó hiệu là Hoa Phu Chiếu Minh gồm đủ mười tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri cho đến Phật Thế Tôn, hiện trụ thế vì bốn chúng đệ tử thuyết giảng giáo pháp Ba thừa. Trong cõi Phật này có hai vị Đại Bồ-tát hiện có mặt tại đây, một tên là Tự

Chấp Cảnh Giới Vô Nộ, một tên là Duyệt Trì Vô Nộ, cả hai đó đều hỏi Đức Hoa Phu Chiếu Minh Như Lai: –Thưa Đức Thế Tôn, do nhân duyên gì mà đại địa chấn động đủ sáu cách, ánh sáng tỏa chiếu và trời mưa xuống vô số hoa? Đức Hoa Phu Chiếu Minh Như Lai bảo: –Này thiện nam tử, ở phương dưới, cách cõi Phật này hơn hai trăm ngàn cõi Phật có thế giới tên là San-đề-lam, Đức Phật ở đó hiệu là Bảo Tạng gồm đủ mười tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri cho đến Phật Thế Tôn, hiện đang trụ thế thuyết giảng đạo pháp, thọ ký cho hàng ức chúng sinh đạo quả Chánh đẳng Chánh giác Vô thượng, đang thuyết giảng về các quốc độ, về hạnh nguyện chọn lấy cảnh giới Phật trang nghiêm, chỉ dạy về cảnh giới Tam-muội, các pháp Đà-la-ni. Trong đại chúng đó có vị Đại Bồ-tát Đại Bi lập nguyện đầy đủ hạnh đại bi, được Đức Phật thọ ký đạo quả Bồ-đề Vô thượng nên đã thị hiện sự việc như thế khiến cho hàng ức Bồ-tát lập nguyện chọn lấy cõi Phật trang nghiêm để nhiếp phục, hóa độ chúng sinh. Vị Bồ-tát Đại Bi kia, đối với sự thành tựu tâm đại bi, tất cả đại chúng không ai bì kịp. Bồ-tát ấy đã chọn lấy thế giới có đủ năm thứ ô trược xấu ác, tạp loạn, phiền não sâu dày, chúng sinh tạo nghiệp vô gián cho đến tích tập các căn nghiệp chẳng lành, tâm ý luôn bị thiêu đốt... để nhiếp phục, hóa độ. Tất cả chúng Trời, Rồng, Càn-thát-bà, A-tu-la, Người cúng dường Đức Bảo Tạng Như Lai, xong lại đều cung kính cúng dường Bồ-tát Đại Bi, đảnh lễ xong thì đứng chắp tay

xưng tụng, tán thán. Đại Bồ-tát kia ngồi trước Đức Bảo Tạng Như Lai để lãnh hội sự thọ ký. Khi vị Đại Bồ-tát ấy quỳ gối phải xuống đất trước Đức Như Lai thì Đức Thế Tôn liền mỉm cười, khiến nơi các thế giới nhiều như vi trần ở mười phương cõi Phật, đại địa chấn động đủ sáu cách, trời mưa vô số các thiên hoa. Vì muốn thức tỉnh cho các Đại Bồ-tát trong cõi Phật này, vì muốn thị hiện hạnh nguyện đại bi của Bồ-tát, vì muốn tập hợp các Đại Bồ-tát trong vô số thế giới khác nhiều như vi trần nơi mười phương cõi Phật về đây, vì muốn thuyết giảng pháp môn Vô úy các pháp Tam-muội, Đà-la-ni nên Đức Như Lai kia đã thị hiện thần thông như vậy. Này thiện nam tử, hai vị Đại Bồ-tát Tự Chấp Cảnh Giới Vô Nộ và Duyệt Trì Vô Nộ cùng hỏi Đức Hoa Phu Chiếu Minh Như Lai: –Thưa Đức Thế Tôn, vị Đại Bồ-tát Đại Bi đó từ khi phát tâm Bồ-đề đến nay đã trải qua thời gian bao lâu? Tu tập hạnh Bồ-tát như thế nào mới có thể nhận lấy thế giới có đủ năm thứ ô trược xấu ác, tạp loạn, phiền não sâu dày, chúng sinh tạo nghiệp vô gián... tích tập các căn nghiệp bất thiện, tâm ý luôn bị thiêu đốt để mà nhiếp phục hóa độ? Đức Hoa Phu Chiếu Minh Như Lai bảo: –Này thiện nam tử, vị Bồ-tát Đại Bi đó mới vừa phát tâm cầu đạo quả Bồ-đề Vô thượng. Các ông hãy đến thế giới San-đề-lam để chiêm ngưỡng, cung kính cúng dường, thân cận Đức Bảo Tạng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, nghe thuyết giảng các pháp môn Tam-muội, Đà-la-ni vô úy, đem lời thăm hỏi của ta đến với Bồ-tát Đại Bi, thay ta thưa: Đức Hoa Phu Chiếu Minh Như Lai có lời vấn an Bồ-tát dùng hoa Nguyệt lạc vô cấu này để làm tin. Lại khen “Hay thay! Hay thay!”. Này bậc Đại trượng phu, ông mới phát tâm mà đã thành tựu đại bi như vậy, đã có vô lượng tiếng khen khắp các thế giới nhiều như vi trần trong mười phương cõi Phật, với lời tán thán: “Lành thay! Lành thay!”. Bồ-tát Đại Bi mới phát tâm mà đã thành tựu đại bi như thế, nên nay ta tán dương ông: “Lành thay!”. Lại nữa thiện nam tử, ông đã vì các vị Bồ-tát đời vị lai thành tựu đại bi nên thuyết giảng về pháp ấy, dựng ngọn cờ pháp,

nên ta tán thán ông: “Lành thay!”. Vào đời sau này, trải qua a-tăng-kỳ kiếp nhiều như vi trần, tiếng khen về ông lưu truyền khắp các cõi Phật trong mười phương thế giới khác nhiều như vi trần, như đã chỉ dạy hằng a-tăng-kỳ ức na-do-tha trăm ngàn chúng sinh đến với đạo quả Chánh đẳng Chánh giác Vô thượng, đạt Bất thoái chuyển. Trong số họ, có người từ chỗ Đức Thế Tôn đã lập nguyện chọn lấy cõi Phật trang nghiêm, đem ánh sáng đại bi soi tỏ khắp chúng sinh để nhiếp phục, hóa độ. Tất cả các chúng sinh ấy về sau vô số các cõi Phật, trải qua vô lượng vô biên a-tăng-kỳ kiếp, trong các thế giới khác nhiều như số vi trần khắp mười phương cõi Phật, họ sẽ thành Bậc Chánh Giác, chuyển xe Chánh pháp sẽ ca ngợi, xưng tụng ông. Do ba việc ấy, này bậc Đại trượng phu! Nay ta tán thán ông “Hay thay! Hay thay!”. Lúc này hàng ức Bồ-tát nơi cõi Phật kia đồng thanh bạch với Đức Phật: –Bạch Đức Thế Tôn, chúng con muốn đến cõi Phật San-đề-lam để chiêm ngưỡng, cung kính cúng dường, thân cận Đức Bảo Tạng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri và gặp bậc Đại trượng phu kia, cùng được lãnh hội các pháp môn Vô úy, Tam-muội, Đà-la-ni.

Khi ấy, Đức Hoa Phu Chiếu Minh Như Lai bèn đem ba pháp tán thán cùng hoa Nguyệt lạc vô cấu trao cho hai vị Bồ-tát và bảo là nên biết đúng thời. Này thiện nam tử, bấy giờ hai vị Bồ-tát, Tự Chấp Cảnh Giới Vô Nộ và Duyệt Trừ Vô Nộ, nhận lấy hoa rồi cùng với hàng ức Bồ-tát rời cõi Phật Đẳng hoa, trong giây lát liền biến mất khỏi nước ấy, hiện ra nơi Đức Bảo Tạng Như Lai trong vườn Diêm-bà-la thuộc cõi Phật San-đề-lam cung kính đảnh lễ Đức Bảo Tạng Như Lai. Bấy giờ, nơi cõi Phật San-đề-lam, tất cả thế giới của các Bồ-tát, người tu tập pháp Đại thừa, người cầu Bích-chi-phật thừa, Thanh văn thừa, các chúng Trời, Rồng, Ma-hầu-la-già… các loại như thế số đông vô lượng, nhiều như mía lau, lúa, rừng cây, không thể tính kể đem vô số các pháp thần thông diệu dụng của các Bồ-tát đã chứng đắc cúng dường Đức Bảo Tạng Như Lai, xong, thấy vị Bà-la-môn Hải Tế đang ở trước Đức Bảo Tạng Như Lai cung kính chắp tay tán thán sự cúng dường của đại chúng này, nên họ suy nghĩ: “Đây chính là Đại Bồ-tát Đại Bi nên mới được Đức Hoa Phu Chiếu Minh Như Lai dặn trao tặng hoa quý này”. Hai vị Bồ-tát ở trước Phật hướng về Bà- la-môn Hải Tế dâng hoa và thưa: “Đức Hoa Phu Chiếu Minh Như Lai sai chúng tôi đem hoa Nguyệt lạc vô cấu này tặng cho Ngài để làm tin cùng với ba pháp tán thán (như đã nói ở trên). Lúc này, lại có trận mưa vô số các thứ hoa, hoa rơi xuống cả những cõi không có Phật, tiếp theo là các thứ âm thanh vi diệu hoàn hảo vang ra khắp chốn. Đó là tiếng Phật, tiếng Pháp, tiếng Tăng, tiếng tịch diệt, tiếng vô vi, tiếng ba-la-mật, tiếng căn lực, tiếng vô úy, tiếng sáu thần thông, tiếng vô hành, tiếng vô sinh, tiếng vô diệt, tiếng tịch tĩnh, tiếng tự tại, tiếng đại bi, tiếng đại từ, tiếng vô sinh pháp nhẫn, tiếng thọ ký, tiếng chứng đắc quả vị, tiếng giảng nói thuần một pháp Đại thừa. Nơi các cõi không có Phật kia, có các vị Bồ-tát với thần thông, oai đức lớn, tu tập các pháp sâu xa và được tự tại, do bản nguyện độ sinh nên trụ nơi thế giới ấy, được nghe các âm thanh như thế, nhờ oai thần của Phật, nhờ nguyện lực và diệu lực của Tam-muội, nhanh như ánh chớp, các Bồ-tát đó đã rời khỏi thế giới không có Phật đến cõi Phật San-đề-lam cung kính đảnh lễ Đức Bảo Tạng Như Lai, đem vô số các pháp thần thông tự tại mà các Bồ-tát đã đạt được cúng dường Phật cùng đại chúng ở đây xong rồi, theo thứ lớp lần lượt an tọa để nghe thuyết giảng đạo pháp. Phẩm 20: ĐẠI SƯ ĐƯỢC THỌ KÝ Này thiện

nam tử, bấy giờ Đại sư Bà-la-môn Hải Tế đem các hoa Nguyệt lạc vô cấu cúng dường Đức Bảo Tạng Như Lai và bạch với Đức Phật: –Kính mong Đức Thế Tôn thọ ký cho con đạo quả Bồ-đề Vô thượng. Thiện nam tử, khi ấy Đức Bảo Tạng Như Lai liền nhập tam-muội Điện đăng do diệu lực của pháp Tam-muội này khiến cho tất cả núi rừng cây cỏ, đất đai nơi cõi Phật San-đề-lam biến thành bảy báu, chính mắt đại chúng ở đây đều trông thấy, cùng ở trước Phật lãnh thọ diệu pháp. Tùy theo sự suy nghĩ của mình mà họ nhận thấy thân mình màu xanh, vàng, đỏ, trắng, đen, tía;

hoặc thấy giống như gió, giống như lửa, giống như hư không, giống như ngọn lửa đang cháy rực, hoặc thấy giống như bọt nước, như núi cao, giống như Phạm thiên, giống như Đế Thích, giống như hoa; hoặc thấy giống như Ca-lâu- la, như Rồng, như Sư tử; hoặc giống như mặt trời, mặt trăng, tinh tú; hoặc giống như voi, ngựa đều ngồi trước Phật lãnh hội diệu pháp. Tùy theo sự suy nghĩ của mình mà mọi người tự thấy thân hình của mình với những tướng trạng như vậy. Thiện nam tử, trong lúc này, chúng sinh nhìn bản thân mình đều thấy giống như thân Đức Bảo Tạng Như Lai. Này thiện nam tử, các đại chúng đang ở trước Phật bỗng thấy Đại sư Bà- la-môn Hải Tế ngồi trên hoa sen bảy báu có ngàn cánh. Tất cả đại chúng hoặc ngồi, hoặc đứng ở trên đất, hoặc ở trong hư không, nhưng mỗi một người đều như thấy Đức Bảo Tạng Như Lai ngồi ở trước mình, quan tâm đến mình, vì mình mà thuyết pháp. Này thiện nam tử, bấy giờ Bảo Tạng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri khen ngợi Bà-la-môn Hải Tế: –Hay thay! Hay thay! Này bậc Hạnh đại bi, ông đã phát tâm đại bi tạo ích lợi lớn cho vô số vô biên chúng sinh làm ánh sáng lớn trong thế gian nên sự xuất hiện của ông như là ruộng hoa đang nở rộ, với vô số màu sắc, vô số hương thơm, vô số sự mềm mại, vô số nào là lá, là thân, là rễ, vô số công năng, tất cả đều có thể làm thành các loại thuốc quý. Hoặc có thứ hoa, hương sắc chiếu tỏa đến một trăm do-tuần, hai trăm do-tuần, ba trăm do-tuần... (nói lược), có thứ hương sắc tỏa chiếu khắp thế giới bốn châu thiên hạ. Ở đó, chúng sinh nào ngửi được mùi thơm kia, nếu mù lòa thì được thấy sáng, nếu điếc thì được nghe... các căn thiếu khuyết liền được đầy đủ. Các chúng sinh nào bị khốn khổ do bốn trăm lẻ bốn thứ bệnh, ngửi được mùi hương này rồi thì mọi bệnh đều được dứt trừ. Hoặc những chúng sinh bị điên cuồng, loạn động, thất niệm, phóng dật, ham ngủ nghỉ nếu ngửi được mùi hương này thì tâm ý được hồi phục. Trong ruộng hoa ấy cũng xuất hiện cây hoa Phân-đà-lợi. Thân cây là ngọc kim cang, lưu ly bền chắc, có hàng trăm hạt. Vàng ròng là cánh hoa, mã não là tua hoa, đài hoa là xích trân châu. Hoa cao tám mươi bốn ức do-tuần, ngang dọc bằng nhau một trăm ngàn do-tuần, màu sắc, hương thơm tỏa khắp mười phương, đến vô số thế giới của chư Phật nhiều như vi trần nơi một cõi Phật. Các chúng sinh ở đấy, hoặc bốn đại không điều hòa, thân thể bị ốm đau, tâm niệm khủng hoảng, điên cuồng, loạn động, mất chánh niệm, nếu thấy được ánh sáng, ngửi được mùi hương của hoa Phân-đà-lợi thì tất cả mọi khổ nạn đều tiêu trừ, đạt được nhất tâm. Những chúng sinh nào vừa mới qua đời thân xác chưa hư hoại nếu được chiếu rọi, xông ướp bằng hương sắc của hoa Phân-đà-lợi thì được sống lại, bình phục như cũ, gặp gỡ thân thuộc, cùng nhau vui chơi nơi khu vườn hoa, năm dục thỏa thích. Từ đó đến khi mạng chung, họ được sinh lên cõi trời Phạm thiên, thọ mạng không lường, chẳng sinh tới xứ khác. Này bậc Phạm hạnh, ruộng hoa sen ấy tức là đại chúng

của hội này. Giống như khi mặt trời vừa mọc, khiến các loài hoa nở rộ tỏa bày hương sắc, mặt trời trí tuệ của Như Lai xuất hiện, nuôi dưỡng và phát triển ánh sáng với hương thơm vi diệu diệt trừ các thứ khổ nạn cho tất cả chúng sinh.

Này bậc Đại trượng phu, Ta nay như mặt trời xuất hiện ở thế gian đem ánh sáng đại bi che chở khắp mọi chúng sinh, làm cho chúng sinh nở hoa thiện căn tăng trưởng lợi ích, an trú nơi ba thứ phước địa. Ông cũng đã khuyến hóa vô lượng a-tăng-kỳ chúng sinh đến với đạo quả Bồ-đề Vô thượng, đạt Bất thoái chuyển. Các chúng sinh đó đều ở trước mặt Ta, mỗi người tự lập nguyện chọn lấy cõi Phật, thanh tịnh, hoặc cõi Phật không thanh tịnh, Ta cũng đều theo ý nguyện của họ mà thọ ký cho. Này bậc Đại trượng phu, Bồ-tát nào ở trước Ta, chọn lấy cõi Phật thanh tịnh, chúng sinh, đã từng vun trồng thiện căn, dễ khuyến hóa, nhiếp phục thì đó là Bồ-tát nhưng không có hạnh Đại trượng phu, đầy đủ dũng lực, đầy đủ đại bi sâu dày, không vì thương xót tất cả chúng sinh mà cầu đạo quả Giác ngộ Vô thượng. Bồ-tát nào nguyện chọn lấy cõi Phật thanh tịnh là xa rời tâm đại bi. Lại nữa, người nào không nguyện đi vào hàng Nhị thừa là Bồ-tát không có phương tiện và trí tuệ khéo léo, không có tâm bình đẳng. Bồ-tát nào lập thệ nguyện khiến cho thế giới của mình xa lìa hai thừa, diệt nghiệp bất thiện, không có người nữ, không có địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh... thành đạo quả Bồ-đề Vô thượng xong, chỉ dùng Đại Bồ-tát làm quyến thuộc lớn thuyết giảng thuần giáo pháp Đại thừa, thọ mạng vô lượng, trải qua vô số kiếp, chỉ thuyết giảng pháp vi diệu cho người có thiện tâm, sẵn căn lành, dễ khuyến hóa thì vị ấy tuy gọi là Bồ-tát nhưng không phải là Đại sĩ. Vì sao? Vì không có trí phương tiện thiện xảo và tâm đại bi bình đẳng. Này thiện nam tử, lúc này Đức Bảo Tạng Như Lai duỗi cánh tay sắc vàng ròng từ đầu năm ngón tay phóng ra vô lượng ánh sáng đủ màu sắc, chiếu rọi về phương Đông, trải qua vô lượng a-tăng-kỳ cõi Phật, thế giới tên là Ương-quật- tra, chúng sinh ở đấy thọ mạng được ba mươi tuổi, sắc diện xấu xí, dung mạo khả ố, tích tập các căn bất thiện, thân cao ba khuỷu tay, Đức Phật ở cõi ấy hiệu là Nguyệt Minh Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, hiện trụ thế vì bốn chúng đệ tử thuyết giảng giáo pháp Ba thừa. Thiện nam tử, đại chúng ở chỗ Đức Bảo Tạng Như Lai khi ấy đều thấy được Đức Phật và chúng sinh nơi cõi Phật kia, Đức Bảo Tạng Như Lai bảo đại chúng: –Đức Nguyệt Minh Như Lai kia trong vô lượng a-tăng-kỳ kiếp về thời quá khứ, ở nơi trú xứ Đức Bảo Cái Chiếu Dũng Như Lai phát tâm cầu đạo quả Giác ngộ Vô thượng, bước đầu cũng đã khuyến hóa nhiều ức na-do-tha trăm ngàn chúng sinh an trụ nơi đạo Chánh đẳng Chánh giác Tối thượng, tùy theo ý nguyện chọn lấy vô số thế giới trang nghiêm, hoặc chọn lấy cõi Phật thanh tịnh, hoặc chọn lấy cõi đủ năm thứ ô trược bất tịnh. Đức Nguyệt Minh Như Lai này cũng khuyến ta phát tâm và trụ vững nơi đạo Giác ngộ Vô thượng. Khi ấy, đối trước Đức Bảo Cái Chiếu Dũng Như Lai ta được khuyên lập nguyện trang nghiêm thành tựu quả vị Chánh giác nơi cõi đời có đủ năm thứ ô trược xấu ác này. Khi ấy, Đức Bảo Cái Chiếu Dũng Như Lai khen ta: “Lành thay! Lành thay!” và thọ ký đạo quả Giác ngộ Tối thượng cho ta. Lúc đó, bậc Thiện tri thức kia đã khuyến hóa ta phát tâm cầu đạo Bồ-đề, đã khuyến khích ta nhận lấy cõi có đủ năm thứ ô trược xấu ác- này, nơi quốc độ bất định, chúng sinh tạo nhiều nghiệp ác, kể cả nguyện vô gián... tích tập các căn nghiệp bất thiện, thiêu

đốt tâm thiện, mãi trôi nổi nơi cõi sinh tử mênh mông, để mà nhiếp phục, hóa độ. Bấy giờ, trong vô lượng, vô biên thế giới khắp mười phương chư Phật Thế Tôn đều sai sứ giả đến chỗ vị Đại trượng phu này để khen ngợi tán dương và Ngài liền được mang tên hiệu là Thiện Đại Bi Chiếu Minh. Đại Bồ-tát Thiện Đại Bi Chiếu Minh ấy chính là thiện tri thức của Ta đã giúp Ta tạo lợi ích lớn. Ngài thành Phật chưa lâu tại cõi Ương-quật-tra nơi đó con người thọ mạng chỉ có ba mươi năm, vì các chúng sinh ấy mà chuyển xe chánh pháp. Lúc mới thành đạo Bồ-đề, các Đức Phật Thế Tôn hiện trụ thế trong mười phương vô lượng a-tăng-kỳ thế giới khác đều sai sứ giả đến cúng dường, tôn kính, tán thán, vì các Đức Thế Tôn kia đều do Phật Nguyệt Minh trước đây khuyến hóa phát tâm cầu đạo Bồ-đề, khiến trụ và tu tập các pháp Bố thí ba-la-mật cho đến Trí tuệ ba-la-mật. Do nhớ nghĩ về ân đức trước đây nên các Đức Thế Tôn đã sai các vị Bồ-tát đem vật phẩm đến cúng dường. Này vị Bà-la-môn, ông hãy xem các Đức Phật, Thế Tôn kia thực hiện Phật sự nơi cõi Phật thanh tịnh trường thọ, chúng sinh tâm ý thuần thục, dễ hóa độ. Còn Đức Nguyệt Minh Như Lai thì thành Phật ở cõi đời có đủ năm thứ ô trược xấu ác, chúng sinh tạo nhiều nghiệp ác kể cả nghiệp vô gián... tích chứa các căn bất thiện, thọ mạng ngắn ngủi Đức Phật Nguyệt Minh đã hành hóa và thành tựu mọi Phật sự nơi thế giới như vậy, không hề bỏ rơi hàng Thanh văn, Bích-chi-phật vì các chúng sanh thuyết giảng Ba thừa giáo pháp. Này bậc Thiện trượng phu, Phật Nguyệt Minh ấy đúng là Bậc Trượng Phu toàn thiện, tất cả đại chúng ở đây không ai sánh kịp, làm được những việc khó khăn như đã nói ở trên. Thiện nam tử, có các Bồ-tát nào nhận thế giới thanh tịnh của Phật, bỏ các nẻo ác và lìa bỏ hàng Nhị thừa, chỉ điều phục giáo hóa những chúng sinh có tâm thiện và thanh tịnh, thành tựu Phật sự trên cơ sở như vậy thì chỉ gọi Bồ-tát giống như các thứ hoa khác, chẳng phải là Đại Bồ-tát như hoa sen trắng vì đã thực hiện Phật sự nơi cõi có chúng sinh dễ khuyến hóa, thiện căn thuần thục. Này vị Phạm hạnh, Bồ-tát có bốn pháp không tích cực, đó là gì? 1. Nguyện nhập thế giới Phật thanh tịnh. 2. Nguyện ở trong chúng sinh tâm ý đã được điều phục, thanh tịnh mà làm Phật sự. 3. Nguyện sau khi thành đạo Bồ-đề không thuyết giảng giáo pháp Thanh văn, Bích-chi-phật. 4. Nguyện khi thành tựu quả vị Giác ngộ rồi được làm Phật trường thọ. Đó là bốn thứ giải đãi của Bồ-tát. Vậy nên các Bồ-tát này chỉ giống với các hoa khác không phải là hoa Phân-đà-lợi, không phải là Đại Bồ-tát. Này vị Phạm hạnh, đại chúng Bồ-tát này, ngoại trừ Bà-do-tỳ-sư-nữu đã chọn cõi Phật bất tịnh, nhiếp phục, hóa độ chúng sinh nhiều phiền não. Trong Hiền kiếp có những Bồ-tát nào nguyện lấy thế giới bất tịnh thì Bồ-tát ấy có bốn thứ tinh tấn. Bốn thứ đó là gì? 1. Nguyện nhận lấy thế giới bất tịnh. 2. Nguyện ở trong chúng sinh bất tịnh làm Phật sự.

3. Nguyện thành đạo Bồ-đề rồi thuyết giảng giáo pháp Thanh văn, Bích- chi-phật thừa. 4. Nguyện thành đạo Bồ-đề rồi thì đạt được thọ mạng không ngắn, không dài. Đó là bốn pháp tinh tấn của Đại Bồ-tát. Các Bồ-tát đó được gọi là Đại Bồ- tát, là hoa Phân-đà-lợi, không giống như các hoa khác. Này vị Phạm hạnh, ông đang ở trong vô lượng a-tăng-kỳ ruộng hoa của đại chúng Bồ-tát này mà phát nguyện và được thọ ký, vậy là ngay trước Như Lai ông đã phát sinh ra hoa “Đại bi Phân-đà-lợi” để nhiếp phục giáo hóa các chúng sinh tạo nhiều nghiệp ác, kể cả nghiệp vô gián... tích tập các căn bất thiện, nhận lấy cõi Phật đủ năm thứ ô trược, xấu ác. Này bậc Đại trượng phu, do âm vang về tâm đại bi

của ông mà các Đức Phật Thế Tôn nhiều như vi trần trong mười phương cõi Phật đã sai sứ giả đến khen ngợi tán thán, tôn xưng là Thành Tựu Đại Bi, khen ngợi xong lại bảo tất cả đại chúng ở đây phụng sự, cúng dường ông. Này ông Đại Bi, vào đời vị lai trải qua một hằng hà sa số a-tăng-kỳ kiếp, đến phần còn lại rất ít của hằng hà sa số a-tăng-kỳ kiếp thứ hai, thuộc về Hiền kiếp nơi thế giới Ta-bà, loài người thọ một trăm hai mươi tuổi, luôn bị sinh tử trói buộc làm cho tối tăm, không có thầy dẫn đường, chúng sinh tích tập các căn bất thiện, đi theo tà đạo, tạo nghiệp vô gián, bài báng chánh pháp, hủy hoại Thánh hiền, phạm các tội căn bản... như trước đã nói... thì tại nơi thế giới như vậy, ông sẽ thành Bậc Chánh Giác gồm đủ mười tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, cho đến Phật, Thế Tôn, chuyển xe chánh pháp, hàng phục bốn thứ ma. Bấy giờ, uy đức tiếng tăm của ông vang truyền khắp mười phương vô lượng vô biên cõi Phật, ông có đại chúng Thanh văn gồm một ngàn hai trăm năm mươi vị Tỳ-kheo, sẽ dần dần thực hiện đầy đủ Phật sự trong bốn mươi lăm năm, như đã lập nguyện. Khi ấy, Vô Lượng Tịnh Vương này cũng thành Phật là Phật A-di-đà trong vô lượng kiếp thực hiện đầy đủ các Phật sự. Này bậc Đại trượng phu, sau khi ông vào Niết-bàn, chánh pháp sẽ trụ thế hơn một ngàn năm, chánh pháp diệt rồi, sắc thân xá-lợi của ông cũng hành hóa Phật sự đúng như ý nguyện ở mãi nơi thế gian ấy hóa độ chúng sinh... (như trước đã nói).
Phẩm 21: ĐẠI SƯ LẬP THỆ Này thiện nam tử, bấy giờ có Phạm chí tên là Loa Kết nói với Bà-la-môn Hải Tế: “Này bậc Đại trượng phu, trong vô lượng a-tăng-kỳ kiếp ở đời vị lai, khi ngài tu hạnh Bồ-tát, sinh ra ở bất cứ nơi nào tôi luôn vì ngài làm thị giả, luôn tùy thuận cúng dường cho ngài các thứ cần dùng, đến khi ngài chỉ còn một lần thọ sinh, tôi sẽ làm cha ngài, sau khi ngài thành Bậc Chánh Giác, tôi sẽ là người đàn việt bậc nhất của ngài. Và ngài cũng sẽ thọ ký cho tôi đạo quả Bồ- đề Vô thượng. Lại có nữ Hải thần tên là Điều Ý nói: –Ở nơi sinh ra, cho đến chỉ còn một lần cuối thọ sinh, tôi sẽ làm mẹ ngài, sau khi thành Bậc Chánh Giác, ngài cũng thọ ký cho tôi đạo quả Giác ngộ Vô thượng.

Lại có nữ Địa thần tên là Thủy Nghi thưa: Từ nay trở đi cho đến lúc ngài chỉ còn một lần thọ sinh, tôi nguyện sẽ làm nhũ mẫu cho ngài, sau khi thành Phật, ngài cũng sẽ thọ ký cho tôi, đạo quả Chánh đẳng Chánh giác Vô thượng. Lúc này có hai Đế Thích, một người tên là Thân Cận, người thứ hai tên là Tuyết Tư Niệm đều nói: –Thưa bậc Đại trượng phu, sau khi ngài thành Bậc Chánh Giác, chúng tôi sẽ làm đệ tử đứng đầu về thần túc và trí tuệ của ngài. Lại có một Đế Thích tên là Thiện Hiện Thủ thưa: –Thưa bậc Đại bi, từ nay trở đi... cho đến khi ngài chỉ còn một lần thọ sinh tôi xin làm con của ngài. Lại có nữ thần núi tên là Nhật Đài nói: –Thưa bậc Đại bi,... cho đến khi ngài chỉ còn một lần thọ sinh, tôi xin làm bạn đời của ngài, sau khi thành đạo Bồ-đề ngài cũng thọ ký cho tôi đạo quả Giác ngộ Vô thượng. Lại có A-tu-la tên Xuyến Hành nói: –Thưa bậc Đại bi, trong vô lượng vô biên a-tăng-kỳ kiếp, khi ngài tu hạnh Bồ-tát, cho tới khi chỉ còn một lần thọ sinh, tôi sẽ xin làm kẻ hầu hạ hết lòng tận tụy với ngài, sau khi thành tựu đạo quả Bồ-đề, chuyển xe chánh pháp, tôi sẽ là người lãnh hội giáo pháp, uống pháp vị Cam lộ đầu tiên, diệt trừ các phiền não, chứng quả A-la-hán... Bấy giờ, hằng hà sa số Thiên, Long, A-tu-la, Nhân, Phi nhân cùng đến chỗ Bồ-tát phát nguyện: –Vào đời vị lai, xin ngài điều phục giáo hóa chúng con. Khi ấy, có một Phạm chí lõa

hình tên là Hoại Tưởng thưa: –Thưa bậc Đại trượng phu, trong vô số a-tăng-kỳ kiếp, khi ngài hành đạo Bồ-tát, tôi sẽ theo ngài cầu xin các thứ cần dùng, thường đến chỗ ngài cầu xin quần áo, vật dụng để nằm, ngồi, voi ngựa, xe cộ, thôn xóm, thành quách, con cái, thê thiếp lại còn xin cả da thịt, máu xương, tay chân, mắt tai, mũi lưỡi đầu thân. Thưa bậc Đại trượng phu, tôi sẽ làm người trợ giúp để ngài tu tập hoàn thành Bố thí ba-la-mật cho đến Trí tuệ ba-la-mật. Khi ngài thực hành hạnh Bồ- tát, tôi sẽ hỗ trợ giúp như thế để ngài tu tập đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật. Đến khi ngài thành đạo Bồ-đề, tôi nguyện làm đệ tử theo ngài lãnh hội tám vạn pháp tụ, sẽ biện luận giảng nói giáo pháp và được ngài thọ ký đạo quả Giác ngộ Vô thượng. Này thiện nam tử, Bồ-tát Đại Bi nghe ông ấy nói xong, liền gieo năm vóc sát đất đảnh lễ nơi chân Đức Bảo Tạng Như Lai, rồi nói với ông Phạm chí Hoại Tưởng: –Hay thay! Hay thay! Ông chính là người bạn đồng hành vô thượng của ta mới có thể vì ta mà suốt vô lượng a-tăng-kỳ kiếp trong vô số na-do-tha trăm ngàn xứ sở luôn đến với ta để cầu xin các vật dụng cần dùng như y phục... cho đến cả đầu mắt, thân mạng của ta. Khi ấy, tâm luôn thanh tịnh, ta hoan hỷ, bố thí khiến ông không bị một chút tội lỗi nào cả. Này thiện nam tử, Đại Bi Bồ-tát Ma-ha-tát lại bạch với Đức Bảo Tạng Như Lai: –Thưa Đức Thế Tôn, trong vô lượng a-tăng-kỳ kiếp con tu hạnh Bồ-tát,

giống như ở bất cứ nơi chốn nào, như có kẻ khất sĩ đứng trước con, hoặc đi theo sau con để cầu xin các thức ăn, hoặc dùng lời nói dịu dàng, hoặc dùng lời thô tháo, hoặc khinh thị hủy báng hoặc nói lời chân thật. Thưa Đức Thế Tôn, khi ấy con không hề dấy khởi một chút tâm niệm xấu ác nào cả. Nếu như con đối với những trường hợp như thế, chỉ trong phút chốc sinh tâm sân giận, hoặc đem nhân duyên bố thí này để cầu phước báo cho đời sau, tức là con đã dối trá chư Phật trong hiện tại ở vô lượng vô biên thế giới khắp mười phương và vào đời vị lai chắc chắn con sẽ không được thành Bậc Chánh Giác. Thưa Đức Thế Tôn, con nguyện đem tâm hoan hỷ thanh tịnh để bố thí cho người đến cầu xin nguyện cho người nhận lấy không bị các tổn hại, cũng không bị trở ngại một chút nào về căn lành. Thậm chí dù chỉ khiến cho người thọ thí kia bị chướng ngại đối với pháp thiện chỉ bằng một phần ức của sợi lông tóc cũng khiến con bị đọa vào địa ngục A-tỳ, không thể hoan hỷ bố thí y phục, thức ăn uống. Nếu người cầu xin kia, dùng lời nói êm dịu hay thô ác, hoặc khinh khi mắng nhiếc, hoặc bằng lời ngay thẳng cầu xin con về đầu, mắt, tủy, não... như vậy. Thưa Đức Thế Tôn, nếu khi ấy tâm con không hoan hỷ, cho đến có một niệm sân hận, hoặc đem việc bố thí này cầu quả báo thì khiến cho con mãi mãi không được gặp các Đức Phật. Thưa Đức Thế Tôn, như thế là sẽ khiến con bị đọa vào địa ngục A-tỳ. Con nói về Bố thí, Trì giới ba-la-mật, cho đến Bát-nhã ba-la-mật, cũng như vậy. Này Bồ-tát Tịch Ý, bấy giờ Đức Bảo Tạng Như Lai khen ngợi Đại Bồ-tát Đại Bi: –Hay thay! Hay thay! Này vị Đại trượng phu, ông đã đem tâm đại bi để lập thệ nguyện vi diệu ấy! Thiện nam tử, khi ấy tất cả đại chúng Trời, Rồng, Càn-thát-bà, A-tu-la, Người đều chắp tay khen ngợi: –Hay thay! Hay thay! Bậc Đại trượng phu, ngài đã an trụ hoàn toàn nơi tâm đại bi nên phát thệ nguyện vi diệu này, được tiếng khen lớn, kiên cố tu tập pháp Lục hòa đem lại lợi ích đầy đủ cho tất cả chúng sinh. Này thiện nam tử, khi Phạm chí Hoại Tưởng phát thệ nguyện xong, có tám vạn bốn ngàn chúng sinh phát thệ nguyện như ông. Thiện nam tử, khi ấy Đại Bồ-tát Đại

Bi cùng tám vạn bốn ngàn người như vậy đều rất hoan hỷ đồng phát thệ nguyện, rồi chắp tay hướng về bốn phía, nhìn khắp đại chúng và nói lên những lời hy hữu: –Vào đời vị lai khi Chánh pháp hoại diệt, nơi cõi đời có đủ năm thứ ô trược xấu ác, phiền não nặng nề, con sẽ ở trong đó phóng hào quang lớn làm thầy dẫn dắt, thắp sáng ánh sáng nơi tối tăm. Chúng sinh nào không có người giúp, không có uy lực, không Phật chỉ đường, khi con mới phát tâm Bồ-đề đã có được các bạn đạo vô thượng ấy, nguyện cho những người này đời đời theo con, nhận đầu, mắt, tai, mũi, lưỡi, tay chân, máu thịt, xương da, cho đến y phục, thức ăn uống. Thiện nam tử, Đại Bồ-tát Đại Bi lại ở trước Đức Bảo Tạng Như Lai, bạch Đức Phật: –Thưa Đức Thế Tôn, nếu trong vô lượng a-tăng-kỳ na-do-tha trăm ngàn kiếp ở đời vị lai, tại nơi sinh sống, các chúng sinh như gặp con để nhận đầu,

mắt, tủy, não… cho đến đồ ăn thức uống, cho dù rất ít, như một sợi lông thì khi con đã thành Chánh giác họ không thoát khỏi sinh tử, không được thọ ký đạo quả Ba thừa thì chính là con đã dối trá đối với chư Phật ở vô lượng vô biên thế giới khắp mười phương và con không thành tựu được đạo quả Bồ-đề Vô thượng. Thiện nam tử, lúc này Đức Bảo Tạng Như Lai lại khen ngợi Đại Bồ-tát Đại Bi lần nữa: –Hay thay! Hay thay! Này bậc Đại trượng phu, ông có thể hành trì đạo Bồ-tát như vậy, như xưa kia Bồ-tát Di Lâu Sơn ở trước Đức Như Lai Thế Tự Tại Minh bắt đầu phát tâm Bồ-đề lập thệ nguyện và hành đạo Bồ-tát như vậy. Trải qua một hằng hà sa số a-tăng-kỳ kiếp, về phương Đông, cách đây hàng ức trăm ngàn cõi Phật, ở đấy có thế giới tên là Biên trì xí nhiên, loài người ở đó thọ một trăm tuổi, Bồ-tát ấy thành Phật tại đó, hiệu là Trí Hoa Vô Trần Thượng Thắng Bồ-đề Tự Tại Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, cho đến Phật, Thế Tôn trụ thế thuyết giảng Chánh pháp trong bốn mươi lăm năm thực hiện đầy đủ các Phật sự. Phật lại bảo Bồ-tát Đại Bi: –Sau khi Đức Trí Hoa Vô Trần Thượng Thắng Bồ-đề Tự Tại Như Lai vào Niết-bàn, Chánh pháp trụ thế một ngàn năm, đến đời tượng pháp cũng trụ thế một ngàn năm. Này Bồ-tát Đại Bi, vào khoảng giữa thời chánh pháp và tượng pháp, có các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni sống phi pháp, phá giới, theo ác pháp, tu các hạnh tà vạy, không biết hổ thẹn, hủy hoại pháp cúng dường, hoặc phá vật của chiêu đề tăng, hoặc phá bỏ các thứ y phục, thức ăn uống, ngọa cụ, thuốc thang của hiện tiền tăng, lấy vật của chúng Tăng làm vật của mình, tự đem cho người tại gia… Này Bồ-tát Đại Bi, Đức Trí Hoa Vô Trần Thượng Thắng Bồ-đề Tự Tại Như Lai kia, trước đã thọ ký cho tất cả những người như vậy đạo quả nơi Ba thừa. Này Bồ-tát Đại Bi, ở chỗ Đức Như Lai kia nếu có người xuất gia mặc áo ca-sa đều được thọ ký Bất thoái chuyển nơi Bồ-tát thừa cho họ trước. Nếu có các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di phạm các tội căn bản nhưng trước đó họ đã thờ Đức Như Lai kia làm thầy, nhờ thiện căn này, nên họ cũng được thọ ký Bất thoái chuyển nơi đạo quả của Ba thừa. Này thiện nam tử, Đại Bồ-tát Đại Bi lại bạch với Đức Bảo Tạng Như Lai: –Bạch Đức Thế Tôn, nay con xin nguyện: Khi con hành đạo Bồ-tát, nếu có chúng sinh nào mà con cần phải khuyến hóa, làm cho họ an trụ nơi Bố thí ba-la-mật cho đến Bát-nhã ba-la-mật, thì con đều dốc khuyến hóa khiến trụ nơi căn lành dù sự việc chỉ nhỏ như một sợi lông, cho đến khi thành Chánh giác vẫn không dừng nghỉ. Nếu con không đưa hết số chúng sinh kia vào bậc Bất thoái chuyển nơi Ba thừa, dù chỉ sót một người thôi, thì khiến cho con mãi mãi chẳng gặp được chư Phật

Thế Tôn hiện trụ thế thuyết pháp trong mười phương vô lượng a-tăng-kỳ thế giới, khiến cho con không thể thành tựu đạo quả Giác ngộ Vô thượng. Thưa Đức Thế Tôn, con chứng được trí tuệ Vô thượng, nếu có chúng sinh nào trong pháp của con xuất gia, mặc ca-sa mà hoặc phạm các tội căn bản, hoặc hành theo tà kiến, đối với Tam bảo khinh chê, không tin tưởng, tạo các tội

nặng, những Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di ấy nếu một niệm sinh tâm cung kính, tôn trọng Phật, Pháp, Tăng, hay ở trong pháp hội khởi lòng tôn kính. Thưa Đức Thế Tôn, nếu con không thọ ký cho họ đạo quả Ba thừa Bất thoái chuyển, dù chỉ sót một người thôi, thì khiến cho con mãi mãi không gặp được các Đức Phật Thế Tôn, thậm chí con cũng không thành tựu được đạo quả Chánh giác Vô thượng. Thưa Đức Thế Tôn, con thành tựu đạo quả Bồ-đề rồi thì khiến cho áo ca- sa ấy là chỗ luôn được các chúng Trời, Rồng, Nhân, Phi nhân tôn trọng, cung kính, cúng dường. Nếu có chúng sinh, có người được thấy dù chỉ một phần nhỏ áo ca-sa thì đều đạt pháp Bất thoái chuyển nơi Ba thừa. Hoặc các chúng sinh bị đói khát bức bách, hoặc quỷ thần bần cùng, các người hạ tiện cho đến trong hàng ngạ quỷ, nếu được tiếp xúc với ca-sa, dù chỉ là một phần nhỏ bằng bốn tấc thôi, cũng khiến cho họ đạt được chỗ mong cầu về ăn uống thảy đều sung mãn. Hoặc có các chúng sinh không hòa thuận, gây nhiều oán thù, ganh ghét, cho đến chống đối nhau, hay các chúng Trời, Rồng, Dạ-xoa, La-sát, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-dà, Cưu-bàn-trà, Tỳ-xá-già, Nhân và Phi nhân, khi xông trận giao đấu với nhau nếu ai có thể nghĩ đến ca-sa thì khiến cho chúng sinh đó có được tâm Từ bi, tâm mềm mỏng, tâm không oán thù, tâm vắng lặng, tâm điều phục tốt đẹp. Các chúng sinh ở chỗ binh trận, tranh tụng, kiện cáo, nếu tôn trọng, cung kính, cúng dường ca-sa và thường giữ theo bên mình thì khiến cho các chúng sinh ấy được đắc thắng, không thể bị lấn hiếp, từ chỗ đối địch, tranh kiện nhau trở nên yên ổn, cởi mở với nhau. Thưa Đức Thế Tôn, nếu như ca-sa của con chế ra không thành tựu đủ năm đức của bậc Thánh như vậy thì khiến cho con vĩnh viễn không được thấy chư Phật Thế Tôn trong mười phương, cho đến khiến con không sao thực hiện đầy đủ các Phật sự, quên hết các pháp thiện, không thể hàng phục được các đám dị học. Này thiện nam tử, bấy giờ Đức Bảo Tạng Như Lai đưa cánh tay phải xoa nơi đỉnh đầu Bồ-tát Đại Bi khen ngợi: –Hay thay! Hay thay! Này bậc Đại trượng phu! Đúng vậy! Ông thành đạo Bồ-đề rồi, y phục ca-sa của ông có đủ năm công đức của bậc Thánh đem lại lợi ích lớn cho mọi chúng sinh! Này thiện nam tử, khi Bồ-tát Đại Bi được Phật thọ ký và khen ngợi thì rất mực vui mừng phấn khởi. Nhờ Đức Phật duỗi cánh tay màu sắc vàng ròng với các ngón thon dài, có màng lưới mềm mại chạm đến thân, Bồ-tát Đại Bi liền thay đổi, trẻ lại như đồng tử hai mươi tuổi. Này thiện nam tử, bấy giờ tất cả đại chúng Trời, Rồng, Càn-thát-bà, A- tu-la, Nhân, Phi nhân nơi chúng hội thảy đều chắp tay cung kính hướng về Bồ-tát Đại Bi dâng vô số hoa hương, âm nhạc để cúng dường Bồ-tát, lại dùng vô số kệ tán để ca ngợi, xong xuôi thì đều an tọa.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.